

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự án Hệ thống thủy lợi ngăn mặn, giữ ngọt xã Thanh Bình và xã Quới Thiện, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công, ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP, ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 185/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long về sửa đổi, bổ sung Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 266/NQ-HĐND ngày 15 tháng 9 năm 2020 và Điều 1 Nghị quyết số 291/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với “Dự án Hệ thống thủy lợi ngăn mặn, giữ ngọt xã Thanh Bình và xã Quới Thiện, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 167/TTr-STC, ngày 26 tháng 4 năm 2025 (kèm theo Báo cáo số 145/BC-STC-THQH ngày 29 tháng 4 năm 2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án Hệ thống thủy lợi ngăn mặn, giữ ngọt xã Thanh Bình và xã Quới Thiện, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, cụ thể:

Theo Quyết định số 2133/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Nội dung điều chỉnh
4. Nội dung và quy mô đầu tư: 4.1. Hạng mục Cổng hở: Xây mới 10 cổng hở, cửa cổng đóng mở cưỡng bức. 4.3. Hạng mục kiên cố hóa cống đập:	4. Nội dung và quy mô đầu tư: 4.1. Hạng mục Cổng hở: Xây mới 09 cổng hở, cửa cổng đóng mở cưỡng bức. 4.3. Hạng mục kiên cố hóa cống đập:

Kiên cố hóa 12 cống đập.	Kiên cố hóa 03 cống đập.
12. Phương án xây dựng (thiết kế cơ sở):	12. Phương án xây dựng (thiết kế cơ sở): - Đối với các hạng mục cống vàm Bình Thủy, cống Thanh Lương, cống Thái Bình, cống vàm Kênh Đào, cống Rạch Vọt, nâng cấp tuyến đê bao, Kiên cố hóa các cống đập: Theo kết quả thẩm định số 48/SNN&PTNT.TĐ.DAĐT ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Đối với các hạng mục cống vàm Phước Thạnh, cống vàm Phước Lý Nhất, cống vàm Rạch Sâu 1, cống vàm Rạch Sâu 2: Theo kết quả thẩm định số 18/SNN&MT.TĐ.DAĐT ngày 15 tháng 04 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.
14. Tổng mức đầu tư: 391.653.472.557 đồng. Trong đó: Chi phí xây dựng: 292.121.415.249 đồng; Chi phí quản lý dự án: 4.480.890.500 đồng; Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 21.741.167.316 đồng; Chi phí khác: 25.066.977.326 đồng; Chi phí bồi thường và hỗ trợ tái định cư: 35.447.999.391 đồng; Chi phí dự phòng: 12.795.022.776 đồng.	13. Tổng mức đầu tư: 426.640.864.339 đồng. Trong đó: Chi phí xây dựng: 329.685.982.338 đồng; Chi phí quản lý dự án: 5.006.359.163 đồng; Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 19.113.720.327 đồng; Chi phí khác: 18.442.651.270 đồng; Chi phí bồi thường và hỗ trợ tái định cư: 52.836.339.947 đồng; Chi phí dự phòng: 1.555.811.294 đồng.
15. Nguồn vốn đầu tư: Vốn sự nghiệp (Trung ương hỗ trợ từ nguồn kinh phí khắc phục hậu quả hạn, xâm nhập mặn (16.000 triệu đồng) và nguồn kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi (34.000 triệu đồng); vốn ngân sách địa phương (341.654 triệu đồng).	15. Nguồn vốn đầu tư: Vốn sự nghiệp (Trung ương hỗ trợ từ nguồn kinh phí khắc phục hậu quả hạn hán, xâm nhập mặn: 16.000 triệu đồng và nguồn kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi 34.000 triệu đồng); vốn ngân sách địa phương: 376.644 triệu đồng.

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 2323/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2017 và Quyết định số 2868/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và môi trường (chủ đầu tư) triển khai thực hiện các công việc tiếp theo đúng quy định hiện

hành của nhà nước về đầu tư xây dựng; chịu trách nhiệm về thành phần hồ sơ kèm theo và tính chính xác của nội dung giải trình điều chỉnh dự án.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVII, Chủ tịch UBND huyện Vũng Liêm, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và môi trường và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này;

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 128.KTNV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**